Kinh tạng Pali

(Pali Nikaya)

**HT. THÍCH MINH CHÂU**

*Việt dịch*

Ấn bản năm 1991

*Phân loại theo chủ đề:*

**CHƠN TÍN TOÀN**

NIKAYA PHÂN LOẠI - CHỦ ĐỀ 251

# NGÀY TRAI GIỚI

251

*Chịu trách nhiệm chính tả:*

**TÂM MINH ANH**

Ấn bản điện tử 2018

# MỤC LỤC

# DẪN NHẬP

## 1. Lời giới thiệu

- *Sau khi nhận thấy tính thực tế, gần gũi, dễ hiểu và trí tuệ tuyệt diệu trong những bài kinh của bộ ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM do Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch trực tiếp từ Kinh Tạng Pali, chúng tôi nhận thấy rằng những bộ kinh này là những thực tế tuyệt diệu trong cuộc sống và nếu những bài kinh này không được tiếp cận và áp dụng trong cộng đồng Phật tử thì thật là một thiệt thòi cho những người con của Phật.*
- *Ví như một người khi nếm được hương vị tuyệt vời của một chiếc bánh ngon, lòng nghĩ tới những người thân thương của mình và đem đến mời họ cùng ăn với mình, đó chính là tâm niệm của chúng tôi khi thực hiện công việc này. Chúng tôi với tấm lòng chân thành sâu sắc cầu mong cho mọi người cùng có thể tiếp cận được với Kinh Tạng Pali (kinh Nikaya) và tìm được chân đứng trong bộ kinh này.*
- *Vì vậy, nhằm giới thiệu bộ kinh Nikaya đến với cộng đồng Phật tử ở khắp nơi và nhằm giúp cho quý đạo hữu dễ dàng tiếp cận với kinh Nikaya nên trong phiên bản vi tính này chúng tôi đã mạo muội cẩn thận* ***đánh***

***dấu,* *tô màu*** *những điểm căn bản và trọng tâm trong các bài kinh để quý đọc giả có thể nhanh chóng nắm hiểu được nội dung, ý nghĩa và những điểm quan trọng của bài kinh. Công việc này đã được chúng tôi thực hiện dựa trên sự thấy biết và kinh nghiệm thực hành của bản thân, quý đạo hữu cố gắng đọc đi đọc lại và suy nghiệm kỹ từng lời kinh rồi đem áp dụng thực hành để có thể tự mình thành tựu Tuệ giác như Đức Phật đã chỉ dạy.*

2. ***Lợi ích của việc nghiên cứu học hỏi bộ kinh này là gì?***

   – *Đi thẳng vào lời dạy của Đức Phật, tiếp cận trực tiếp với những lời dạy nguyên chất của Đức Phật khi Ngài còn tại thế, tránh được sự truyền tải ý nghĩa giáo pháp có khi đúng, có khi lệch của các vị này vị kia, tránh được việc đến với đạo Phật nhưng nhìn nhận và hiểu biết đạo Phật thông qua lăng kính của người khác.*

   – *Biết được với những sự kiện đã từng xảy ra trong thời kỳ Đức Phật còn tại thế như: hoàn cảnh xã hội thời đó, đời sống thực tế của Đức Phật và các cuộc thuyết giảng Chánh Pháp của Ngài.*

   – *Trí tuệ được mở rộng, biết được đôi phần về trí tuệ thâm sâu vi diệu của Đức Phật qua các bài thuyết*

*giảng của Ngài và qua các cuộc cật vấn, chất vấn của ngoại đạo.*

– *Được làm quen với các Pháp học và Pháp hành mà Đức Phật đã trình bày dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau. Học hỏi được nhiều cách tu tập, nhiều phương diện tu tập, không bị hạn chế bó buộc trong một phương diện tu tập theo một trường phái nào.*

– *Có được một cái nhìn trực tiếp, trực diện đối với Chánh Pháp, giúp cho người tu tập không đi lệch ra ngoài Chánh Pháp, không làm uổng phí thời gian và công sức mà người tu tập đã bỏ ra để nghiên cứu tìm hiểu học hỏi và thực hành Phật Pháp, giúp cho nhiệt tình và ước nguyện của người tu học chân chánh được thành đạt, có kết quả tốt đẹp và lợi ích thiết thực ngay trong đời sống hiện tại.*

– *Có được đầy đủ những phương tiện để thực hiện Pháp học vàPháp hành, biết rõ những gì mình cần phải làm trên con đường đi đến sự chấm dứt khổ đau.*

– *Trong khi  đọc, nghe, nghiên cứu, học hỏi các bản kinh thì tâm được an trú vào trong Chánh Tri Kiến, tham sân si được vắng mặt trong lúc ấy, tâm được an trú vào trong Chánh Pháp.*

- *Ngay trong hiện tại gieo kết được những thiện duyên tốt lành đối với Chánh Pháp của Đức Phật, có thể thẳng tiến đến việc tu tập sự giải thoát sanh tử ngay trong kiếp hiện tại. Nhưng nếu ngay trong hiện tại không đạt được sự giải thoát thì những thiện duyên này sẽ giúp được cho các đời sau: khi được sanh ra, tâm luôn hướng về sự tìm cầu Chánh Pháp, yêu thích tìm kiếm những lời dạy nguyên gốc của Đức Phật, và đồng thời tâm cũng luôn hướng về sự không ưa thích đối với các tà Pháp, tránh xa các tà thuyết không chân chánh, không có cảm xúc cảm tình đối với các tà đạo, tránh được các con đường tu tập sai lệch làm uổng phí công sức và tâm nguyện của người tu tập mà vẫn không đạt được sự giải thoát khổ đau.*

- *Trong quá trình học hỏi nghiên cứu cẩn thận các bản kinh này thì Chánh Tri Kiến đi đến thành tựu đầy đủ, Giới Hạnh đi đến thành tựu đầy đủ, ba kiết sử Thân Kiến, Hoài Nghi, Giới Cấm Thủ được đoạn tận, chứng được Dự Lưu Quả, là bậc Dự Lưu, chỉ còn tái sanh tối đa là bảy lần giữa chư Thiên và loài người, không còn bị đọa vào trong các đường ác sanh như địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.*

- *Khi thân hoại mạng chung nếu bị thất niệm, tâm không được tỉnh giác, thì khi tái sanh đời sau, lúc đầu*

*không nhớ được đạo pháp, nhưng sau đó sẽ có những nhân duyên đưa đến giúp cho tâm trí từ từ nhớ lại và tiếp tục tu tập trong vòng tối đa bảy lần tái sanh là sẽ đi đến sự chứng đạt được tâm hoàn toàn tịch lặng thoát ly sanh tử, thoát ly đau khổ, thoát khỏi mọi ràng buộc, phiền não đối với* ***năm thủ uẩn.***

### *3. Lòng tri ân*

- *Chúng ta, những người đến với đạo thoát ly sanh tử của Đức Phật sau khi Ngài nhập diệt đã trên 2500 năm, nhưng may mắn quá lớn cho chúng ta đó là việc chúng ta vẫn còn được thấy, được gặp, được học hỏi và được hành trì theo những bản kinh nguyên chất truyền thống của Đức Phật. Xin hạnh phúc tri ân sự may mắn này của mình và xin chân thành vô lượng cung kính tri ân Hòa Thượng Thích Minh Châu, người đã bỏ nhiều thời gian, nhiều tâm huyết để làm cho Chánh Pháp được sáng tỏ đối với những người con của Đức Phật tại Việt Nam.*
- *Xin chân thành cung kính cúi đầu tri ân Hoà Thượng - vị ân sư của Phật tử Việt Nam.*

*Pháp quốc, ngày 05 tháng 07 năm 2014*

*Người trình bày - Chơn Tín Toàn*

# 1 3 loại trai giới và Thánh trai giới - Kinh CÁC LỄ UPOSATHA – Tăng I, 370

CÁC LỄ UPOSATHA – *Tăng* I, 37

Như vầy tôi nghe.

1. Một thời Thế Tôn ở Savatthi (Xá-vệ), Pubbarama (Đông viên), lâu đài của mẹ Migara. Rồi Visakha, mẹ của Migara, trong ngày Uposatha (Bố tát trai-giới) đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với Visakha, mẹ của Migara đang ngồi xuống một bên:

- Này Visàkhà, từ đâu Bà đến sáng sớm như thế này?

- Bạch Thế Tôn, hôm nay con thọ trai giới.

- Có ba loại trai giới này, này Visàkhà. Thế nào là ba?

- *Trai giới người chăn bò,*
- *Trai giới Niganthà,*
- *Trai giới **bậc Thánh**.*

*2. Như thế nào, này Visàkhà, là trai giới người chăn bò?*

- Ví như, này Visàkhà, người chăn bò vào buổi chiều lùa các con bò về cho chủ của chúng. Người ấy suy nghĩ: *"Hôm nay, các con bò đã ăn cỏ tại chỗ này và chỗ này, đã uống nước tại chỗ này và chỗ này. Ngày mai, các con bò đã ăn cỏ tại chỗ này và chỗ này, đã uống nước tại chỗ này và chỗ này"*.
- Cũng vậy, này Visàkhà, ở đây có người giữ trai giới suy nghĩ: *"Hôm nay, ta đã ăn loại đồ ăn cứng này, loại đồ ăn cứng này ta đã ăn loại đồ ăn mềm này, loại đồ ăn mềm này. Ngày mai ta sẽ ăn loại đồ ăn cứng này, loại đồ ăn cứng này; ta sẽ ăn loại đồ ăn mềm này, loại đồ ăn mềm này"*. Như vậy, người ấy sống cả ngày với tâm đồng hành với tham dục. Như vậy, này Visàkhà, là trai giới người chăn bò.

*3. Này Visàkhà, thế nào là trai giới các Nigantha?*

- Ở đây, này Visàkhà, có hạng Sa-môn tên là Niganthà, họ khích lệ đệ tử như sau: *"Ông hãy quăng bỏ trượng với các sinh loại sống ở phương Đông, ngoài một trăm do tuần. Hãy quăng bỏ trượng với các sinh loại sống ở phương Tây, ngoài một trăm do tuần ... sống ở phương Bắc ... sống ở phương Nam, ngoài một trăm do tuần."* Như vậy, họ khích lệ vì lòng thương, vì lòng từ mẫn đối với một số sinh loại

mà thôi, họ không khích lệ vì lòng thương, vì lòng từ mẫn, đối với một số sinh loại khác.

- Trong ngày Uposatha, họ khích lệ đệ tử như sau: *"Này các Ông, hãy quăng bỏ tất cả áo quần và nói như sau: "Ta không có bất cứ vật gì, bất cứ ở đâu, bất cứ chỗ nào. Bất cứ vật gì, bất cứ ở đâu, bất cứ chỗ nào, không có cái gì là của ta""*. Nhưng cha và mẹ của người ấy biết người ấy là con của mình. Và người ấy biết họ là cha mẹ của mình. Vợ và con người ấy biết người ấy là chồng, là cha của mình, và người ấy biết họ là vợ, là con của mình. Các người nô tỳ làm công biết người ấy là chủ của họ. Và người ấy biết họ là nô tỳ, là nhân viên của mình. *Như vậy, trong thời gian đáng phải khích lệ đúng với sự thật, trong thời gian ấy, lại được khích lệ bằng điều nói láo. Đây Ta tuyên bố là một sự* ***nói láo****. Sau khi đêm ấy đã qua, người ấy thọ hưởng tất cả tài sản chưa đem cho. Đây Ta tuyên bố là* ***lấy của không cho****.*

- Như vậy, này Visàkhà, là lễ Uposathà của các Niganthà. Được sống thực hành như vậy, này Visakha, Uposatha không quả lớn, không lợi ích lớn, không chói sáng, không ánh sáng lớn.

*4. Và này Visàkhà, thế nào là* ***trai giới các bậc Thánh****?*

- *Chính là **làm thanh tịnh một tâm uế nhiễm** với phương pháp thích nghi.*

*Và này Visàkhà, thế nào là làm thanh tịnh một tâm uế nhiễm với phương pháp thích nghi?*

- *Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm **Phật**: "Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiên Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn." Do vị ấy niệm Như Lai, tâm được tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*
- ***Ví như, này Visàkhà, đầu uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi.** Và này Visàkhà, thế nào là đầu uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi? Do duyên bột nhồi, do duyên đất sét, do duyên nước và do duyên nỗ lực thích nghi của con người. Như vậy, này Visàkhà, là đầu uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi.*
- *Cũng vậy, này Visàkhà, là **tâm** uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi. Và này Visàkhà, thế nào là tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi? Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm Như Lai: "Đây là Thế Tôn, ..., Phật, Thế Tôn". Do vị ấy niệm*

*Như Lai, tâm được tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*

- *Này Visàkhà, đây gọi là Thánh đệ tử để thực hành **trai giới Phạm Thiên**, **vị ấy cùng sống với Phạm Thiên**. Do duyên Phạm Thiên, tâm vị ấy được tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận. Như vậy, này Visàkhà, là tâm uế nhiễm được gột sạch với **phương pháp thích nghi**.*

5. Này Visàkhà, tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi. *Và này Visàkhà, thế nào là tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi?*

- *Ở đây, này Visàkhà, vị Thánh đệ tử niệm **Pháp**: "Pháp được Thế Tôn khéo thuyết giảng, thiết thực hiện tại, không có thời gian, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người trí tự mình giác hiểu". Do vị ấy niệm Pháp, tâm được tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*

- ***Ví như, này Visàkhà, thân uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi**. Và này Visàkhà, thế nào là thân uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi? Do duyên sottim (một thứ đá bọt dùng để chà lưng), do duyên bột tắm, do duyên nước và do duyên nỗ*

*lực thích nghi của con người. Như vậy, này Visàkhà, là thân uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi.*

- *Cũng vậy, này Visàkhà, là* ***tâm*** *uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi. Và như thế nào, này Visàkhà, là tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi? Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm pháp: "Pháp được Thế Tôn khéo thuyết giảng, ... được người trí tự mình giác hiểu". Do vị ấy niệm Pháp, tâm được tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*
- *Này Visàkhà, đây gọi là Thánh đệ tử thực hành* ***Pháp trai giới, vị ấy sống với Pháp.*** *Chính nhờ* ***Pháp****, tâm vị ấy tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận. Như vậy, này Visàkhà, là tâm uế nhiễm được gột sạch nhờ phương pháp thích nghi.*

6. Này Visàkhà, tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi. Và này Visàkhà, thế nào là tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi?

- *Ở đây, này Visàkhà, vị Thánh đệ tử niệm* ***Tăng****: "Diệu hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Trực hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, ứng lý là hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Chơn chánh hạnh là chúng đệ*

*tử Thế Tôn, tức là bốn đôi tám chúng. Chúng đệ tử của Thế Tôn là đáng cung kính, đáng tôn trọng, đáng cúng dường, đáng được bắt tay, là phước điền vô thượng ở đời". Do vị ấy niệm Tăng, tâm vị ấy tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*

- ***Ví như, này Visàkhà*, một *tấm vải* bị uế nhiễm được gột sạch nhờ phương pháp thích nghi**. *Và này Visàkhà, thế nào là một tấm vải bị uế nhiễm được gột sạch nhờ phương pháp thích nghi? Do duyên usam (đất mặn) do duyên khàram (nước tro), do duyên phân bò, do duyên nước, và do duyên nỗ lực thích nghi của con người. Như vậy, này Visàkhà, một tấm vải bị uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi.*
- *Cũng vậy, này Visàkhà, là **tâm** uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi. Và này Visàkhà, thế nào là tâm uế nhiễm được gột sạch nhờ phương pháp thích nghi? Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm Tăng: "Diệu hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn ... là phước điền vô thượng ở đời." Nhờ vị ấy niệm Tăng, tâm vị ấy tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*

- *Này Visàkhà, đây gọi là Thánh đệ tử thực hành **chúng Tăng trai giới**, **sống với chúng tăng**. Chính nhờ **chúng tăng**, tâm vị ấy tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận. Như vậy, này Visàkhà, là tâm uế nhiễm được gột sạch nhờ phương pháp thích nghi.*

7. Này Visàkhà, tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi. Và này Visàkhà, thế nào là tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi?

- *Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm **Giới**: "Không bị phá hoại, không bị đâm cắt, không bị ô nhiễm, không bị uế nhiễm, đem lại giải thoát, được người trí tán thán, không bị chấp thủ, đưa đến Thiền định". Vị ấy nhờ niệm Giới, tâm vị ấy tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*

- ***Ví như, này Visàkhà, một tấm gương uế nhiễm được rửa sạch nhờ phương pháp thích nghi.** Và này Visàkhà, thế nào là một tấm gương uế nhiễm được rửa sạch nhờ phương pháp thích nghi? Do duyên dầu, do duyên tro, do duyên bàn chải lông và do duyên nỗ lực thích nghi của con người. Như vậy, này*

*Visàkhà, là tấm gương uế nhiễm được rửa sạch với phương pháp thích nghi.*

- *Cũng vậy, này Visakha, là **tâm** uế nhiễm được rửa sạch nhờ phương pháp thích nghi. Và này Visàkhà, thế nào là tâm uế nhiễm được rửa sạch nhờ phương pháp thích nghi? Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm Giới ... đưa đến Thiền định. Vị ấy nhờ niệm Giới, tâm vị ấy tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận.*
- *Này Visàkhà, đây gọi là thánh đệ tử **thực hành giới Uposatha, sống chung với giới**. Nhờ **giới**, tâm vị ấy tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận. Như vậy, này Visàkhà, là tâm uế nhiễm được rửa sạch nhờ phương pháp thích nghi.*

8. Và này Visàkhà, tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi. Và này Visàkhà, thế nào là tâm uế nhiễm được gột sạch với phương pháp thích nghi?

- *Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm **Thiên**: "Có Chư Thiên bốn Thiên Vương, có Chư Thiên cõi trời Ba mươi ba, có chư Thiên Yàmà, có chư Thiên Tusita (Đâu suất), có chư Thiên Hóa lạc, có chư Thiên Tha hóa tự tại, có chư Thiên Phạm chúng, có chư Thiên cao hơn nữa.*

*Đầy đủ với lòng tin như vậy, chư Thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia. Lòng tin như vậy cũng có đầy đủ nơi ta.* Đầy đủ với giới như vậy, chư Thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia. Giới như vậy cũng có đầy đủ nơi ta. Đầy đủ với nghe pháp như vậy, chư Thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia. Nghe pháp như vậy cũng có đầy đủ nơi ta. Đầy đủ với thí như vậy, chư Thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia. Thí như vậy cũng có đầy đủ nơi ta. Đầy đủ tuệ như vậy, chư Thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia. Tuệ như vậy cũng có đầy đủ nơi ta". Khi người ấy niệm **tín**, **giới**, **nghe** pháp, **thí** và **tuệ** của tự mình và chư Thiên ấy, tâm được tịnh tín, hân hoan sanh khởi. Các phiền não của tâm được đoạn tận.

- ***Ví như, này Visàkhà, là vàng bị uế nhiễm được làm cho thanh tịnh nhờ phương pháp thích nghi.*** Và này Visàkhà, thế nào là vàng bị uế nhiễm được làm cho thanh tịnh nhờ phương pháp thích nghi? Do duyên lò, do duyên đất muối, do duyên phấn đỏ, do duyên ống bệ, do duyên cái kìm, và do duyên nỗ lực thích nghi của con người. Như vậy, này Visàkhà, là vàng bị uế nhiễm được làm cho thanh tịnh nhờ phương pháp thích nghi.

- *Cũng vậy, này Visàkhà, là tâm bị uế nhiễm được làm cho thanh tịnh nhờ phương pháp thích nghi. Và này Visàkhà, thế nào là tâm bị uế nhiễm được làm cho thanh tịnh nhờ phương pháp thích nghi? Ở đây, này Visàkhà, Thánh đệ tử niệm Thiên: "Có Chư Thiên bốn Thiên Vương, có Chư Thiên cõi trời Ba mươi ba, có chư Thiên Yàmà, có chư Thiên Tusita (Đâu suất), có chư Thiên Hóa lạc, có chư Thiên Tha hóa tự tại, có chư Thiên Phạm chúng, có chư Thiên cao hơn nữa. Đầy đủ với lòng tin như vậy, chư Thiên ấy, mạng chung ở chỗ này, được sanh tại chỗ ấy. Ta cũng có lòng tin như vậy. Đầy đủ với giới ... với nghe pháp ... với thí ... với trí tuệ như vậy, chư Thiên ấy, mạng chung ở chỗ này, được sanh tại chỗ ấy. Ta cũng có trí tuệ như vậy". Khi vị ấy niệm tín, giới, nghe pháp, thí, và tuệ của tự mình và của chư Thiên ấy, tâm được tịnh tín, hân hoan sanh khởi. Các phiền não của tâm được đoạn tận.*
- *Này Visàkhà, đây gọi là Thánh đệ tử thực hành **Thiên trai giới**, sống chung với chư Thiên. Nhờ **chư Thiên**, tâm vị ấy được tịnh tín, hân hoan sanh khởi, các phiền não của tâm được đoạn tận. Như vậy, này Visàkhà, là tâm bị uế nhiễm được làm cho thanh tịnh nhờ **phương pháp thích nghi**.*

**9.** Thánh đệ tử ấy, này Visàkhà, **suy tư như sau:**

*- "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán từ bỏ **sát sanh**, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc của tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta sống từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc của tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

*10. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán từ bỏ **lấy của không cho**, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta sống từ bỏ lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

*11. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán từ bỏ **tà hạnh**, tịnh tu Phạm hạnh, sống giải thoát, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta sống từ bỏ tà hạnh, tịnh tu Phạm hạnh, sống giải thoát, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

*12. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán từ bỏ **nói láo**, tránh xa nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ nơi*

*sự thật chắc chắn, đáng tin cậy, không lừa gạt, không phản lại lời hứa đối với đời. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta sống từ bỏ nói láo, tránh xa nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ nơi sự thật chắc chắn, đáng tin cậy, không lừa gạt, không phản lại lời hứa đối với đời. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

13. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán từ bỏ **men rượu**, rượu nấu làm cho đắm say, tránh xa rượu men, rượu nấu làm cho đắm say. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta sống từ bỏ men rượu, rượu nấu làm cho đắm say, tránh xa rượu men, rượu nấu làm cho đắm say. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

14. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **ăn một ngày một bữa**, không ăn ban đêm, không ăn phi thời. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta sống ăn một ngày một bữa, không ăn ban đêm, không ăn phi thời. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

15. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán tránh xa **không xem múa, hát**, diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta sống tránh xa không xem múa, hát, diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời*

*trang. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

16. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán* ***từ bỏ giường cao,*** *giường lớn, tránh xa giường cao, giường lớn. Các vị ấy nằm trên giường thấp, trên giường nhỏ hay đệm cỏ. Cũng vậy, đêm nay và ngày nay, ta từ bỏ giường cao, giường lớn, tránh xa giường cao, giường lớn, nằm trên giường thấp, trên giường nhỏ hay đệm cỏ. Về chi phần này, ta theo gương các vị A-la-hán và ta sẽ thực hành trai giới".*

*Như vậy, này Visàkhà, là* ***Thánh trai giới****, thực hành Thánh trai giới, có quả lớn, có lợi ích lớn, có chói sáng lớn, có ánh sáng lớn.*

17. *Quả lớn là như thế nào? Lợi ích lớn như thế nào? Chói sáng lớn như thế nào? Ánh sáng lớn như thế nào?*

*Ví như, này Visàkhà, có người áp đặt chủ quyền cai trị trên 16 quốc độ lớn, tràn đầy bảy báu như Anga, Magadha, Kàsi, Kosala, Vajji, Mallà, Ceti, Vangà, Kurù, Pancàlà, Macchà, Surasenà, Assakà, Avanti, Gandhàrà, Kambojà, nhưng chủ quyền ấy không bằng một phần mười sáu của một trai giới thực hành đầy đủ cả tám mặt. Vì cớ sao?* ***Nhỏ nhoi thay, là vương quyền của loài Người, so sánh với hạnh phúc Chư Thiên!***

18. ***Năm mươi*** *năm của một đời người, bằng một đêm một ngày của chư Thiên của* ***Bốn Thiên Vương***. Ba mươi đêm như vậy, làm thành một tháng. Mười hai tháng như vậy làm thành một năm. **Năm mươi năm** chư Thiên như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên Bốn Thiên Vương.

***Sự kiện này có xảy ra***, *này Visàkhà, ở đây có người đàn bà hay người đàn ông, sau khi thực hiện trai giới đầy đủ cả tám mặt, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư Thiên của Bốn Thiên Vương. Chính dựa trên trường hợp này được nói lên rằng:* ***"Nhỏ nhoi thay là vương quyền của loài Người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên!"***

19. ***Một trăm*** *năm của một đời người, bằng một ngày một đêm của chư Thiên ở* cõi ***trời Ba mươi ba***. Ba mươi đêm như vậy, làm thành một tháng. Mười hai tháng như vậy làm thành một năm. ***Một ngàn*** *năm chư Thiên như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên ở cõi trời Ba mươi ba*.

Sự kiện này có xảy ra, này Visàkhà, ở đây có người đàn bà hay người đàn ông, sau khi thực hiện trai giới đầy đủ cả tám mặt, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư Thiên ở cõi trời Ba mươi ba. Chính dựa trên trường hợp này được nói lên rằng: "Nhỏ nhoi thay là vương quyền của loài Người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên!"

20. ***Hai trăm*** *năm của một đời người, bằng một ngày một đêm của chư Thiên ở cõi* ***trời Yàmà***. Ba mươi đêm như vậy, làm thành một tháng. Mười hai tháng như vậy làm thành một năm. ***Hai ngàn*** *năm chư Thiên như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên ở cõi trời Yàmà.*

Sự kiện này có xảy ra, này Visàkhà, ở đây … được sanh cộng trú với chư Thiên ở cõi trời Yàmà. Chính dựa trên trường hợp này … với hạnh phúc chư Thiên".

21. ***Bốn trăm*** *năm của một đời người, này Visàkhà, bằng một ngày một đêm của chư Thiên ở cõi* ***trời Tusita*** *(Đâu-xuất)*. Ba mươi đêm như vậy, làm thành một tháng … làm thành một năm. ***Bốn ngàn*** *năm chư Thiên như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên ở cõi trời Tusita.*

Sự kiện này có xảy ra, này Visàkhà, ở đây … được sanh cộng trú với chư Thiên ở cõi trời Tusita. Chính dựa trên trường hợp này … với hạnh phúc chư Thiên".

22. ***Tám trăm*** *năm của một đời người, này Visàkhà, bằng một ngày một đêm của chư Thiên ở cõi trời* ***Hóa lạc***. Ba mươi đêm như vậy, làm thành một tháng … làm thành một năm. ***Tám ngàn*** *năm chư Thiên như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên ở cõi trời Hóa lạc.*

Sự kiện này có xảy ra, này Visàkhà, ở đây … được sanh cộng trú với chư Thiên ở cõi trời Hóa lạc. Chính dựa trên trường hợp này … với hạnh phúc chư Thiên".

23. ***Mười sáu trăm** năm của một đời người, này Visàkhà, bằng một ngày một đêm của chư Thiên ở cõi trời* ***Tha Hóa Tự tại***. Ba mươi đêm như vậy, làm thành một tháng, mười hai tháng như vậy làm thành một năm. ***Mười sáu ngàn** năm chư Thiên như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên ở cõi trời Tha Hóa Tự tại.*

**Sự kiện này có xảy ra**, này Visàkhà, *ở đây có người đàn bà hay người đàn ông, sau khi thực hành Uposatha đầy đủ cả tám mặt, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư Thiên ở cõi trời Tha Hóa Tự tại. Chính dựa trên trường hợp này, được nói lên rằng:* ***"Nhỏ nhoi thay là vương quyền của loài Người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên".***

*Chớ giết hại sinh loài,*
*Chớ lấy của không cho,*
*Chớ nói lời nói láo,*
*Chớ uống thứ rượu say.*
*Từ bỏ, không phạm hạnh,*
*Từ bỏ, không dâm dục,*
*Không ăn vào ban đêm,*
*Tránh không ăn phi thời.*

*Không mang các vòng hoa,*
*Không dùng các hương liệu,*
*Hãy nằm trên tấm thảm,*
*Được trải dài trên đất.*
***Chính hạnh trai giới này,***
***Được gọi có <u>tám</u> phần,***
*Do đức Phật nói lên,*
*Đưa đến đoạn tận khổ.*

*Mặt trăng và mặt trời,*
*Được thấy là lành tốt,*
*Chỗ nào chúng đi tới,*
*Chúng chói sáng hào quang,*
*Chúng làm mây sáng chói,*
*Giữa hư không chúng đi.*
*Trên trời chúng chói sáng,*
*Sáng rực mọi phương hướng.*
*Trong khoảng không gian ấy*
*Tài sản được tìm thấy,*
*Trân châu và ngọc báu,*
*Lưu ly, đá cầu may*
*Vàng cục trong lòng đất,*
*Hay loại Kancana*
*Cùng loại vàng sáng chói,*
*Được gọi là Hattaka*
*Tuy vậy chúng trị giá*
*Chỉ một phần mười sáu,*

*Với hạnh giữ trai giới,*
*Đầy đủ cả tám mặt,*
*Kể cả ánh sáng trăng,*
*Với cả vòm trời sao.*

*Vậy người nữ, người nam,*
*Hãy giữ theo **định giới**,*
*Hành bố-tát trai giới*
*Đầy đủ cả tám mặt,*
*Làm thiện các công đức,*
*Đem lại nhiều an lạc,*
*Được sanh lên cõi Trời,*
*Không bị người cười chê.*

# 2 8 chi phần - Kinh NGÀY TRAI GIỚI – Tăng III, 628

NGÀY TRAI GIỚI –*Tăng* III, 628

1. - Này các Tỷ-kheo, **ngày trai giới** thành tựu tám chi phần, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

*2. Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là ngày trai giới thành tựu* tám *chi phần, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn; có biến mãn lớn?*

*3. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử suy nghĩ như sau:*

1. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **đoạn tận sát sanh**, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-*

*hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ nhất được thành tựu.*

2. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận **lấy của không cho**, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ hai được thành tựu.*
3. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận **phi Phạm hạnh**, hành Phạm hạnh, sống xa lánh, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận phi Phạm hạnh, hành Phạm hạnh, sống xa lánh, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ ba được thành tựu.*
4. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận **nói láo**, từ bỏ nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt đời. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận nói láo, từ bỏ nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt đời. Với chi*

*phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ tư được thành tựu.*

5. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận **đắm say men rượu** men, rượu nấu, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận đắm say rượu men, rượu nấu, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ năm được thành tựu.*
6. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **dùng mỗi ngày một bữa**, không ăn ban đêm, từ bỏ không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng dùng mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ sáu được thành tựu.*
7. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán từ bỏ **không đi xem múa**, hát, nhạc diễn kịch, **không trang sức** bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng từ bỏ không đi xem múa, hát, nhạc diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành*

*trai giới". Đây là chi phần thứ bảy được thành tựu.*

8. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận,* ***không dùng các giường cao,*** *giường lớn, từ bỏ không dùng các giường cao, giường lớn. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận, không dùng các giường cao, giường lớn, từ bỏ không dùng các giường cao, giường lớn. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ tám được thành tựu.*

- Này các Tỷ-kheo, ngày trai giới thành tựu tám chi phần, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

*Đến như thế nào là quả lớn? Đến như thế nào là lợi ích lớn? Đến như thế nào là rực rỡ lớn? Đến như thế nào là biến mãn lớn?*

4. *Ví như, này các Tỷ-kheo, có người áp đặt chủ quyền cai trị trên mười sáu quốc độ lớn này tràn đầy bảy báu, như Anga, Magadha, Kàsì, Kosala, Vajjì, Cetì, Vamsà, Kurù, Pancàlà, Macchà, Sùrasenà, Asska, Avantì, Gandhàrà, Kambojà. Nhưng chủ quyền ấy không bằng một phần mười sáu của một ngày trai giới thành tựu tám chi phần. Vì có sao?*

***Nhỏ nhoi,*** *này các Tỷ-kheo,* ***là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên.***

5. ***Năm mươi*** *năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên* ***Bốn thiên vương****.* Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. ***Năm mươi*** *năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên Bốn thiên vương*.

**Sự kiện này có xảy ra**, này các Tỷ-kheo: *"Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên Bốn thiên vương*". *Do vậy, Ta nói: "****Nhỏ nhoi,*** *này các Tỷ-kheo,* ***là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên".***

6. ***Một trăm*** *năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi* ***trời Ba mươi ba****.* Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. ***Một ngàn*** *năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Ba mươi ba*. Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên cõi trời Ba mươi

ba". Do vậy, Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷ-kheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên ".

7. ***Hai trăm** năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi* ***trời Yàma***. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. ***Hai ngàn** năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Yàma*. Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên cõi trời Yàma". Do vậy, Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷ-kheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên".

***Bốn trăm** năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi* ***trời Tusità*** *(Đâu-Xuất)*. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. ***Bốn ngàn** năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Tusità*. Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên cõi trời Tusità". Do vậy,

Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷ-kheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên ".

***Tám trăm** năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi trời **Hóa lạc***. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. ***Tám ngàn** năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Hóa lạc.* Sự kiện này có xảy ra, … với hạnh phúc chư Thiên ".

***Mười sáu trăm** năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi trời **Tha hóa Tự tại***. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. ***Mười sáu ngàn** năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Tha hóa Tự tại.*

Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: *"Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư Thiên cõi trời Tha hóa Tự tại*. Do vậy, Ta nói: "**Nhỏ nhoi,** này các Tỷ-kheo, **là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên**".

*Chớ giết hại sanh loại*
*Chớ lấy của không cho*

*Chớ nói lời nói láo*
*Chớ uống thứ rượu say*
*Từ bỏ phi Phạm hạnh*
*Từ bỏ không dâm dục*
*Không ăn vào ban đêm*
*Tránh không ăn phi thời*
*Không mang các vòng hoa*
*Không dùng các hương liệu*
*Hãy nằm trên tấm thảm*
*Trải dài đất làm giường*
***Chính hạnh trai giới này***
***Được gọi có <u>tám</u> phần***
*Do đức Phật nói lên*
*Đưa đến đoạn tận khổ.*

*Mặt trăng và mặt trời*
*Cả hai thấy lành tốt*
*Chỗ nào chúng đi tới,*
*Chúng chói sáng hào quang*
*Chúng làm mây sáng chói*
*Giữa hư không chúng đi*
*Trên trời chúng chói sáng*
*Sáng rực mọi phương hướng*
*Trong khoảng không gian ấy*
*Tài sản được tìm thấy*
*Trân châu và ngọc báu*
*Lưu ly đá cầu may*
*Vàng cục trong lòng đất*

*Hay loại Kancana*
*Cùng loại vàng sáng chói*
*Được gọi Hataka*
*Tuy vậy chúng giá trị*
*Chỉ một phần mười sáu*
*Với* ***hạnh giữ trai giới***
*Đầy đủ cả tám mặt*
*Kể cả ánh sáng trăng*
*Với cả vòm trời sao.*

*Vậy người nữ, người nam*
*Giữ gìn theo* ***tịnh giới***
*Hành Bồ-tát trai giới*
*Đầy đủ cả tám mặt*
*Làm các thiện công đức*
*Đem lại nhiều an lạc*
*Được sanh lên cõi trời*
*Không bị người cười chê.*

# 3 9 chi phần - Kinh TỪ BI – Tăng IV, 118

**TỪ BI –** *Tăng* IV, 118

1. - Này các Tỷ-kheo, ***ngày trai giới*** thành tựu **chín chi phần** được thực hành, có quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

*2. Được thực hành như thế nào, này các Tỷ-kheo, ngày trai giới thành tựu chín chi phần, có quả lớn, có lợi ích lớn, có biến mãn lớn?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử suy nghĩ như sau:

1. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **đoạn tận sát sanh**, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh là loài hữu tình. Hôm nay, đêm này và ngày này, ta cũng đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh là loài hữu tình. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành ngày trai giới".* Đây là chi phần thứ nhất được thành tựu.

2. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán* ***đoạn tận lấy của không cho****, từ bỏ lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Hôm nay, đêm này và ngày này, ta cũng đoạn tận lấy của không cho, từ bỏ lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành trai giới"*. Đây là chi phần thứ hai được thành tựu.
3. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán* ***đoạn tận phi Phạm hạnh****, hành Phạm hạnh, sống xa lìa, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Hôm nay, đêm này và ngày này, ta cũng đoạn phi Phạm hạnh, hành Phạm hạnh, sống xa lìa, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành trai giới"*. Đây là chi phần thứ ba được thành tựu.
4. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán* ***đoạn tận nói láo****, tránh xa nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ nơi sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lừa gạt, không phản lại lời hứa đối với đời. Hôm nay, đêm này và ngày này, ta cũng đoạn tận nói láo, tránh xa nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ nơi sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lừa gạt, không phản lại lời hứa*

*đối với đời. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành trai giới"*. Đây là chi phần thứ tư được thành tựu.

5. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **đoạn tận đắm say rượu men**, rượu nấu. Hôm nay, đêm này và ngày này ta cũng đoạn tận đắm say rượu men, rượu nấu. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành trai giới"*. Đây là chi phần thứ năm được thành tựu.
6. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **mỗi ngày dùng một bữa**, không ăn ban đêm, không ăn phi thời. Hôm nay, đêm này và ngày này, ta cũng dùng mỗi ngày dùng một bữa, không ăn ban đêm, không ăn phi thời. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành trai giới"*. Đây là chi phần thứ sáu được thành tựu.
7. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **từ bỏ xem múa**, hát, nhạc, diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Hôm nay, đêm này và ngày này, ta cũng từ bỏ xem múa, hát, nhạc, diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành trai giới"*. Đây là chi phần thứ bảy được thành tựu.
8. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **đoạn tận giường cao**, giường lớn, từ bỏ giường cao,*

*giường lớn, các vị ấy nằm trên giường thấp, trên giường nhỏ, trên thảm cỏ. Hôm nay, đêm này và ngày này, ta cũng đoạn tận giường cao, giường lớn, từ bỏ giường cao, giường lớn, các vị ấy nằm trên giường thấp, trên giường nhỏ, trên thảm cỏ. Với chi phần này, ta theo gương vị A-la-hán, sẽ thực hành trai giới"*. Đây là chi phần thứ tám được thành tựu.

9. Ở đây, này các Tỷ-kheo, *vị Thánh đệ tử* ***với tâm câu hữu với từ****, biến mãn một phương và an trú, như vậy phương thứ hai... như vậy phương thứ ba... như vậy phương thứ tư... như vậy cùng khắp thế giới, trên dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy với tâm câu hữu với từ, biến mãn và an trú, quảng đại, vô biên, không hận, không sân*.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, được thực hành **ngày trai giới** thành tựu **chín chi phần**, có quả lớn, có lợi ích, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

# 4 Kinh BỐN BẬC ĐẠI VƯƠNG – Tăng I, 255

BỐN BẬC ĐẠI VƯƠNG – *Tăng* I, 255

1. Này các Tỷ-kheo, trong ngày thứ tám của nửa tháng, các vị **Đại thần cố vấn** cho bốn Đại vương, đi du hành trong thế giới này để xem trong loài Người, có nhiều người có hiếu với mẹ, có hiếu với cha, có kính các Sa-môn, Bà-là-môn, có tôn trọng các vị gia trưởng, có làm lễ Uposatha, có đề cao cảnh giác, có làm các công đức.

Này các Tỷ-kheo, trong ngày 14 của nửa tháng, các **Hoàng tử** của bốn Thiên vương, đi du hành trong thế giới này để xem trong loài Người, có nhiều người có hiếu với mẹ … có làm các công đức.

Này các Tỷ-kheo, trong ngày rằm lễ Uposatha, **bốn vị Thiên vương** tự mình đi du hành trong thế giới này để xem trong loài Người, có nhiều người có hiếu với mẹ … có làm các công đức.

2. *Nếu chỉ có* ***ít người*** *giữa loài Người, này các Tỷ-kheo, có hiếu với mẹ ... làm các công đức, thời này các Tỷ-kheo, bốn vị Đại vương liền báo với chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba, đang ngồi tụ họp tại hội trường Sudhammà:*

- "Thưa chư vị, có ít người giữa loài Người có hiếu với mẹ… có làm các công đức".

Rồi này các Tỷ-kheo, chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba không hoan hỷ nói:

- "Thật vậy, Thiên chúng sẽ bị tổn giảm và Asura chúng (A-tu-la) sẽ được sung mãn."

3. *Nhưng này các Tỷ-kheo, nếu có* ***nhiều người*** *giữa loài Người, có hiếu với mẹ ... có làm các công đức, thời này các Tỷ-kheo, bốn vị Đại vương liền báo với chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba, đang ngồi tụ họp tại hội trường Sudhammà:*

- "Thưa chư Vị, có nhiều người giữa loài Người, có hiếu với mẹ… có làm các công đức".

Rồi này các Tỷ-kheo, chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba hoan hỷ và nói:

- "Thật vậy, Thiên chúng sẽ được sung mãn, còn các Asura chúng sẽ bị tổn giảm.

# 5 Kinh CÁC TRAI GIỚI – Tăng III, 626

CÁC TRAI GIỚI –*Tăng* III, 626

1. Như vầy tôi nghe:

Một thời, Thế Tôn trú ở Sàvavatthì tại Jetanava, khu vườn ông Anàthapindika, ở đấy Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: "Này các Tỷ-kheo", - "Bạch Thế Tôn".

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế tôn nói như sau:

2. - Này các Tỷ-kheo, ***ngày trai giới*** thành tựu **tám chi phần**, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

*Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là ngày trai giới thành tựu tám chi phần, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử suy nghĩ như sau:

1. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **đoạn tận sát sanh**, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình.*

*Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới*". Đây là chi phần thứ nhất được thành tựu.

2. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán* ***đoạn tận lấy của không cho****, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp*. *Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới".* Đây là chi phần thứ hai được thành tựu.
3. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán* ***đoạn tận phi Phạm hạnh****, hành Phạm hạnh, sống xa lánh, từ bỏ dâm dục hèn hạ*. *Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận phi Phạm hạnh, hành Phạm hạnh, sống xa lánh, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới*". Đây là chi phần thứ ba được thành tựu.
4. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán* ***đoạn tận nói láo****, từ bỏ nói láo, nói những lời chân thật,*

*y chỉ sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt đời. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận nói láo, từ bỏ nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt đời. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới".* Đây là chi phần thứ tư được thành tựu.

5. *Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **đoạn tận đắm say men rượu** men, rượu nấu, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận đắm say rượu men, rượu nấu, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới".* Đây là chi phần thứ năm được thành tựu.
6. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **dùng mỗi ngày một bữa**, không ăn ban đêm, từ bỏ không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng dùng mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới".* Đây là chi phần thứ sáu được thành tựu.
7. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **từ bỏ không đi xem múa, hát**, nhạc diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và*

*các thời trang. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng từ bỏ không đi xem múa, hát, nhạc diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới".* Đây là chi phần thứ bảy được thành tựu.

8. *"Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán **đoạn tận, không dùng các giường cao**, giường lớn, từ bỏ không dùng các giường cao, giường lớn. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận, không dùng các giường cao, giường lớn, từ bỏ không dùng các giường cao, giường lớn. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới".* Đây là chi phần thứ tám được thành tựu.

Này các Tỷ-kheo, ngày trai giới thành tựu **tám chi phần** được thực hành như vậy, thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

# 6 Kinh SAKKA – Tăng I, 257

**SAKKA** – *Tăng* I, 257

1. Thuở xưa, này các Tỷ-kheo, **Thiên chủ Sakka** đang thuyết giảng cho chư Thiên ở cõi Trời thứ Ba mươi ba, trong khi ấy, nói lên bài kệ như sau:

*Ngày mười bốn, ngày rằm,*
*Ngày tám trong nửa tháng,*
*Kể cả phần đặc biệt,*
*Khéo đầy đủ cả tám,*
*Theo làm lễ Bố-tát*
*Vị ấy giống như Ta.*

Bài kệ ấy, này các Tỷ-kheo, đã bị Thiên chủ Sakka hát sai, không hát đúng, không nói đúng, nói sai, không nói đúng. Vì cớ sao? Thiên chủ Sakka *chưa* ly **tham**, chưa ly **sân**, chưa ly **si**.

2. Còn vị Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, là **bậc A-la-hán**, lậu hoặc đã đoạn tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, gánh nặng đã đặt xuống, mục đích đã thành đạt, hữu kiết sử đã đoạn tận, chánh trí giải thoát. Với vị Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, lời nói này mới là thích đáng.

*Ngày mười bốn, ngày rằm,*
*Ngày tám trong nửa tháng,*

*Kể cả phần đặc biệt,*
*Khéo đầy đủ cả tám,*
*Theo làm lễ Bố-tát,*
*Vị ấy giống như Ta.*

Vì cớ sao? Vị Tỷ-kheo ấy ***đã*** ly tham, ly sân, ly si.

3. Thuở xưa, này các Tỷ-kheo, **Thiên chủ Sakka** đang thuyết giảng cho chư Thiên ở cõi Trời thứ Ba mươi ba, trong khi ấy nói lên bài kệ như sau:

*Ngày mười bốn, ngày rằm,*
*Ngày tám trong nửa tháng,*
*Kể cả phần đặc biệt,*
*Khéo đầy đủ cả tám,*
*Theo làm lễ Bố-tát,*
*Vị ấy giống như Ta.*

Bài kệ ấy, này các Tỷ-kheo, đã bị Thiên chủ Sakka hát sai, không hát đúng … Vì cớ sao? Ta nói rằng Thiên chủ Sakka ***chưa*** giải thoát khỏi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não.

4. Còn vị Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, là **bậc A-la-hán** lậu hoặc đã đoạn tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, gánh nặng đã đặt xuống, mục đích đã thành đạt, hữu kiết sử đã đoạn tận, chánh trí giải thoát. Với vị Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, lời nói này mới là thích đáng:

*Ngày mười bốn, ngày rằm,*

*Ngày tám trong nửa tháng,*
*Kể cả phần đặc biệt,*
*Khéo đầy đủ cả tám,*
*Theo làm lễ Bố-tát,*
*Vị ấy giống như Ta.*

Vì cớ sao? Ta nói rằng, vị Tỷ-kheo ấy, ***đã*** *thoát khỏi* sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não, giải thoát khỏi khổ đau.

# 7 Kinh VÀSETTHA – Tăng III, 636

**VÀSETTHA** –*Tăng* III, 623

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Vesàli, tại Mahàvana, ngôi nhà có nóc nhọn, rồi nam cư sĩ Vàsettha đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với nam cư sĩ đang ngồi một bên: … (Đức Phật nói lại 42 kể cả bài kệ, với những thay đổi cần thiết) …

2. Khi được nói như vậy, nam cư sĩ Vàsettha bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, nếu người bà con huyết thống của con thực hành ngày trai giới, với đầy đủ tám chi phần này, như vậy, các bà con huyết thống của con được hạnh phúc an lạc lâu dài.

Bạch Thế Tôn, nếu tất cả các Sát-đế-ly thực hành ngày trai giới, với đầy đủ tám chi phần, tất cả các Sát- đế-ly được hạnh phúc an lạc lâu dài.

Bạch Thế Tôn, nếu tất cả Bà-la-môn … các Phệ-Xá … các Thủ-đà thực hành ngày trai giới với đầy đủ tám chi phần, tất cả các Thủ-đà được hạnh phúc an lạc lâu dài.

3. - Như vậy là phải, này Vàsettha! Này Vàsettha, nếu tất cả các Sát-đế-lỵ thực hành ngày trai giới, với đầy đủ tám chi phần, tất cả các được hạnh phúc an lạc lâu dài. Này Vàsettha, nếu tất cả Bà-la-môn … các Phệ-Xá … các Thủ-đà thực hành ngày trai giới với đầy đủ tám chi phần, tất cả các Thủ-đà được hạnh phúc an lạc lâu dài.

Này Vàsettha, nếu thế giới chư Thiên, với các ác ma, các phạm thiên, hay quần chúng Sa-môn, Bà-la-môn thực hành ngày trai giới, với đầy đủ tám chi phần, như vậy, thế giới chư Thiên, các ác ma, các Phạm thiên, hay quần chúng Sa-môn, Bà-la-môn, sẽ được hạnh phúc an lạc lâu dài.

Này Vàsettha, nếu các cây sàlà lớn này có thể thực hành ngày trai giới với đầy đủ tám chi phần, sẽ được hạnh phúc an lạc lâu dài, nếu chúng có tư duy, nói gì đến loài người.

## 8 Thế Tôn quở trách - Kinh CÁC VỊ SAKKÀ Thích tử – Tăng IV, 351

CÁC VỊ SAKKÀ Thích tử – *Tăng* IV, 351

1. Một thời, Thế Tôn trú ở giữa các Thích tử tại Kapilavatthu, trong khu vườn Nigrodha. Bấy giờ có rất nhiều nam cư sĩ Thích tử, trong ngày trai giới Uposatha, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với các nam tu sĩ Thích tử đang ngồi một bên:

2.- Này các Thích tử, các Ông có thực hành ngày trai giới, đầy đủ tám chi phần không?

- Bạch Thế Tôn, có khi chúng con thực hành ngày trai giới, đầy đủ tám chi phần, có khi chúng con không thực hành.

- Này các Thích tử, như vậy không được lợi cho các Ông! Như vậy khó được lợi cho các Ông! Vì rằng trong đời sống liên hệ đến **sợ hãi về sầu khổ,** trong đời sống liên hệ đến **sợ hãi về chết**, có khi các Ông thực hành ngày trai giới đầy đủ tám chi phần, có khi các Ông không thực hành.

Các Ông nghĩ thế nào, này các Thích tử, ở đây, có người trong một vài công việc, không gặp một ngày kém may mắn nào, lãnh được nữa đồng tiền vàng. Như vậy, có vừa đủ để có người nói về người ấy như sau: "Thật là người thông minh, đầy đủ sự tháo vát"?

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn!

- Các Ông nghĩ thế nào, này các Thích tử, ở đây, có người trong một vài công việc, không gặp một ngày kém may mắn nào, lãnh được một đồng tiền vàng... lãnh được hai đồng tiền vàng... lãnh được ba đồng tiền vàng... lãnh được bốn đồng tiền vàng... lãnh được năm đồng tiền vàng... lãnh được sáu đồng tiền vàng... lãnh được bảy đồng tiền vàng... lãnh được tám đồng tiền vàng... lãnh được chín đồng tiền vàng... lãnh được mười đồng tiền vàng... lãnh được hai mươi... lãnh được ba mươi... lãnh được bốn mươi... lãnh được năm mươi đồng tiền vàng. Như vậy, có vừa đủ để người ta nói về người ấy như sau: "Người này là thông minh, đầy đủ sự tháo vát"?

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

- Các Ông nghĩ thế nào, này các Thích tử, nếu người ấy, mỗi ngày lãnh được 100 đồng tiền vàng, 1.000 đồng tiền vàng, cất giấu số tiền đã lãnh được, đến

100 tuổi, sống được đến 100 năm, có phải người ấy thâu được một số tài sản sở hữu lớn?

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn!

- Các Ông nghĩ thế nào, này các Thích tử, người ấy do nhân của cải sở hữu, do duyên của cải sở hữu, do kết quả của cải sở hữu trong một đêm hay trong một ngày, hay chỉ trong nữa đêm, hay chỉ trong nữa ngày, sống hưởng nhất hướng lạc được không?

- Thưa không vậy, bạch Thế Tôn.

- Vì sao?

- Dục, bạch Thế Tôn là vô thường, là trống rỗng, là giả dối, bản chất là giả dối.

3. Ở đây, này các Thích tử, đệ tử của Ta, trong 10 năm sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần như lời Ta giảng dạy, như vậy, vị ấy thực hành, vị ấy có thể sống 100 năm, 100 trăm năm, 100 ngàn năm, 100 trăm ngàn năm được cảm thọ nhất hướng lạc. Vị ấy có thể chứng được quả Nhất lai, quả Bất lai hay quả Dự lưu, không có sai chạy.

Này các Thích tử, đâu phải là 10 năm! Ở đây, đệ tử của Ta trong 9 năm, trong 8 năm, trong 7 năm, trong 6 năm, trong 5 năm, trong 4 năm, trong 3 năm, trong

2 năm, trong 1 năm sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần như lời Ta giảng dạy, vị ấy thực hành, vị ấy có thể sống 100 năm, 100 trăm năm, 100 ngàn năm, 100 trăm ngàn năm được cảm thọ nhứt hướng lạc. Vị ấy có thể chứng quả Nhất lai, quả Bất lai, hay quả Dự lưu không có sai chạy. Này các Thích tử, đâu phải là một năm.

Ở đây, vị đệ tử của Ta trong 10 tháng sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần như lời Ta giảng dạy; như vậy vị ấy thực hành, vị ấy có thể sống 100 năm, 100 trăm năm, 100 ngàn năm, 100 trăm ngàn năm được cảm thọ nhứt hướng lạc. Vị ấy có thể chứng quả Nhất lai, quả Bất lai, hay quả Dự lưu không có sai chạy.

Này các Thích tử, đâu phải là 10 tháng. Ở đây, đệ tử của Ta trong 9 tháng, trong 8 tháng, trong 7 tháng, trong 6 tháng, trong 5 tháng, trong 4 tháng, trong 3 tháng, trong 2 tháng, trong 1 tháng, trong nữa tháng sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần như lời Ta giảng dạy; vị ấy thực hành, vị ấy có thể sống 100 năm, 100 trăm năm, 100 ngàn năm, 100 trăm ngàn năm được cảm thọ nhất hướng lạc. Vị ấy có thể chứng quả Nhất lai, quả Bất lai, hay quả Dự lưu không có sai chạy.

Này các Thích tử, đâu phải là nữa tháng. Ở đây, đệ tử của ta trong 10 đêm 10 ngày... trong 9 đêm 9 ngày... trong 7 đêm 7 ngày... trong 6 đêm 6 ngày... trong 5 đêm 5 ngày... trong 4 đêm 4 ngày... trong 3 đêm 3 ngày... trong 2 đêm 2 ngày... **trong 1 đêm 1 ngày**... sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần như lời Ta giảng dạy; vị ấy thực hành. Vị ấy có thể sống 100 năm, 100 trăm năm, 100 ngàn năm, 100 trăm ngàn năm được cảm thọ nhất hướng lạc. Vị ấy có thể chứng quả Nhất lai, quả Bất lai hay quả Dự lưu không có sai chạy.

Này các Thích tử, như vậy không được lợi ích cho các Ông! Như vậy khó được lợi ích cho các Ông! Vì rằng trong đời sống liên hệ đến sợ hãi về đau khổ, trong đời sống liên hệ đến sợ hãi về chết, có khi các Ông thực hành ngày trai giới đầy đủ tám chi phần, có khi các Ông không thực hành.

- Bạch Thế Tôn, vậy bắt đầu từ hôm nay chúng con sẽ hành trì ngày trai giới đầy đủ tám chi phần.